

Số: 25 /2024/NQ-HĐND

Ninh Thuận, ngày 12 tháng 11 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản tại Điều 5 của Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh và điểm a khoản 2 Điều 1 của Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 25 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN  
KHÓA XI KỲ HỌP THỨ 21**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

*Căn cứ Quyết định số 02/2022/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025”.*

*Căn cứ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;*

*Căn cứ Điều 4 Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Quốc hội về một số cơ chế chính sách đặc thù thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Xét Tờ trình số 138/TTr-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản tại Điều 5 của Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh và Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 25 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa – Xã hội HĐND tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

## **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản tại Điều 5 của Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2022 và điểm a khoản 2 Điều 1 của Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 25 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh**

1. Sửa đổi, bổ sung các điểm, khoản tại Điều 5 của Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn

2021-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 như sau:

“b) Vốn sự nghiệp duy tu bảo dưỡng: Tối đa không quá 15% vốn đầu tư phát triển của ngân sách Trung ương theo kế hoạch vốn đầu tư phát triển trung hạn do ngân sách Trung ương phân bổ hàng năm.”.

b) Sửa đổi, bổ sung định mức phân bổ tại điểm b khoản 3 như sau:

“b) Tiêu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng

- Định mức phân bổ: Phân bổ 05% tổng vốn sự nghiệp ngân sách của Tiêu dự án cho các sở, ngành cấp tỉnh; 95% tổng vốn sự nghiệp ngân sách của Tiêu dự án cho huyện, thành phố.”

2. Sửa đổi, bổ sung định mức phân bổ điểm a khoản 2 Điều 1 của Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 25 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

“- Đối với vốn sự nghiệp

+ Định mức phân bổ: 60% tổng vốn Tiêu dự án cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập của tỉnh, huyện trên địa bàn; trong đó:

\* Phân bổ 80% tổng vốn của Tiêu dự án cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập của tỉnh.

\* Phân bổ 20% tổng vốn của Tiêu dự án cho huyện, thành phố để hỗ trợ đào tạo nghề cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo trên địa bàn; người dân sống trên địa bàn huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo.”

**Điều 2. Bãi bỏ cụm từ tại điểm a khoản 4 Điều 5 của Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh**

1. Bãi bỏ cụm từ “huyện trên địa bàn” sau cụm từ “+ Định mức phân bổ: Phân bổ 100% vốn đầu tư phát triển ngân sách của Tiêu dự án cho các Trường cao đẳng, Trung cấp giáo dục nghề nghiệp công lập của tỉnh.”

2. Bãi bỏ cụm từ “huyện trên địa bàn”, cụm từ “Mỗi một trung tâm giáo dục nghề nghiệp”, cụm từ “0,1” sau cụm từ “3. Tiêu chí 3: Cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập của tỉnh”

3. Bãi bỏ cụm từ “\* Các Trung tâm giáo dục nghề nghiệp: Sử dụng tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo; tổng số hộ nghèo, hộ cận nghèo trong phạm vi hành chính tuyển sinh của đơn vị (cấp huyện).”

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Nghị quyết này áp dụng cho năm ngân sách năm 2025.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận Khóa XI Kỳ họp thứ 21 thông qua ngày 12 tháng 11 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

#### ***Nơi nhận:***

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ LĐTBXH;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XI;
- Các Sở, Ban, ngành và đoàn thể tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, TP;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Trang TTĐT HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng Công tác HĐND.

**CHỦ TỊCH**

**Phạm Văn Hậu**